

Số : 495/QĐTN

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng
cho học viên khóa tuyển sinh tháng 10/2012 đại học hệ vừa làm vừa học
(Liên thông từ TC) - Đào tạo tại Trường Trung cấp Quảng Đông, tỉnh Quảng Nam

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ v/v thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học;

Căn cứ quyết định số 455/QĐ-HC ngày 28/7/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc thành lập Hội đồng thi và xét công nhận tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học khóa thi ngày 02/8/2015;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng thi và xét công nhận tốt nghiệp ngày 19 / 8 /2015 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đại học và cấp bằng Cử nhân cho 75 (Bảy mươi lăm) học viên hệ đào tạo vừa làm vừa học (phương thức liên thông từ trình độ Trung cấp), khóa tuyển sinh tháng 10/2012 ngành Giáo dục Mầm non, đào tạo tại Trường Trung cấp Quảng Đông, tỉnh Quảng Nam: (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Tổ chức-Hành chính, Kế hoạch-Tài chính, Trưởng khoa Khoa Giáo dục Mầm non và các học viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *h*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (qua Ban Đào tạo ĐHĐN);
- ĐHĐN (Ban Đào tạo);
- Như điều 3;
- Lưu TC-HC, ĐT.

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

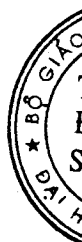
(Kèm theo Quyết định số: 495/QĐ-TN ngày 19 tháng 8 năm 2015

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

Ngành: Giáo dục Mầm non. Hệ: Vừa làm vừa học (liên thông từ Trung cấp lên đại học)

Khóa: 2012 - 2015. Lớp mở tại Trường TC KTKT Quảng Đông Quảng Nam

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	QĐ trúng tuyển số../...- ngày../.../..	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Vân Anh	28/03/1985	7,30	Khá	1/8208, 29/11/2012	
2	Nguyễn Thị Ánh	25/09/1990	7,59	Khá	2	
3	Đoàn Thị Ngọc Bích	31/12/1991	7,99	Khá	3	
4	Hồ Thị Mỹ Cảnh	08/09/1991	7,76	Khá	70	
5	Lê Thị Kim Cúc	10/08/1986	7,51	Khá	62	
6	Huỳnh Thị Thúy Diễm	04/08/1991	7,28	Khá	4	
7	Văn Thị Diệu	02/01/1991	7,45	Khá	5	
8	Nguyễn Thị Duyên	20/03/1992	7,46	Khá	7	
9	Phan Thị Duyên	24/01/1992	7,63	Khá	8	
10	Trần Thị Hà	30/03/1981	7,38	Khá	72	
11	Lê Như Hằng	20/06/1992	7,76	Khá	12	
12	Huỳnh Thị Hạnh	25/01/1991	7,89	Khá	10	
13	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	01/01/1989	7,65	Khá	11	
14	Nguyễn Thị Thu Hiền	25/05/1991	7,58	Khá	13	
15	Nguyễn Thị Hoa	07/06/1982	7,71	Khá	14	
16	Nguyễn Thị Hương	01/05/1972	7,35	Khá	16	
17	Trương Thị Mỹ Hường	02/06/1991	7,39	Khá	17	
18	Nguyễn Thị Hường	10/03/1991	7,50	Khá	18	
19	Võ Thị Thúy Kiều	20/03/1989	7,18	Khá	19	
20	Tổng Thị Thúy Kiều	17/04/1980	7,49	Khá	68	
21	Phạm Thị Kim	20/02/1992	7,54	Khá	20	
22	Lê Thị Lan	04/12/1991	7,55	Khá	58	
23	Trương Thị Lệ	11/04/1992	7,53	Khá	21	
24	Cù Thị Bích Liên	10/01/1991	7,71	Khá	22	
25	Nguyễn Thị Liên	20/09/1992	7,42	Khá	23	
26	Nguyễn Thị Liên	06/09/1986	7,36	Khá	24	
27	Ngô Thị Bích Liên	22/05/1990	7,56	Khá	64	
28	Ngô Thị Hồng Lũy	24/04/1990	7,51	Khá	25	
29	Nguyễn Thị Mỹ Ly	20/03/1986	7,22	Khá	26	
30	Nguyễn Thị Ly	01/08/1989	7,31	Khá	67	



Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	QĐ trúng tuyển số.../...- ngày.../.../...	Ghi chú
31	Nguyễn Thị Thanh Mai	24/02/1987	7,51	Khá	65	
32	Nguyễn Thị Thanh Nga	07/06/1981	7,51	Khá	27	
33	Nguyễn Thị Thu Nga	22/02/1992	7,62	Khá	28	
34	Trần Thị Nga	07/11/1987	7,35	Khá	29	
35	Nguyễn Thị Nga	12/02/1992	7,56	Khá	73	
36	Huỳnh Thị Nga	31/12/1973	7,97	Khá	76	
37	Nguyễn Thị Thùy Nguyên	20/07/1991	7,60	Khá	66	
38	Phạm Thị Thu Nguyệt	28/04/1971	8,03	Giỏi	30	
39	Phan Thị Tư Nhân	04/08/1981	7,93	Khá	31	
40	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/11/1991	7,46	Khá	32	
41	Võ Thị Nhứt	27/08/1986	7,53	Khá	69	
42	Nguyễn Thị Mỹ Nữ	28/06/1986	7,41	Khá	75	
43	Nguyễn Thị Bích Phi	14/11/1987	7,37	Khá	34	
44	Lê Thị Phương	01/09/1969	7,45	Khá	35	
45	Trần Hoàng Phương	03/08/1991	7,50	Khá	36	
46	Phan Thị Bích Phụng	16/11/1972	7,75	Khá	37	
47	Trần Thị Kim Phụng	29/01/1990	7,48	Khá	74	
48	Trần Thị Quyên	15/10/1990	7,61	Khá	38	
49	Văn Thị Sen	26/06/1991	7,52	Khá	39	
50	Lê Thị Minh Tâm	16/08/1990	7,69	Khá	40	
51	Hồ Thị Thắm	10/05/1990	7,20	Khá	45	
52	Nguyễn Thị Thắm	08/12/1990	7,71	Khá	46	
53	Đặng Thị Thu Thanh	26/01/1988	7,39	Khá	41	
54	Trần Thị Thảo	20/05/1983	7,33	Khá	42	
55	Trần Thị Thanh Thảo	03/07/1990	7,55	Khá	43	
56	Văn Thị Thu Thảo	20/05/1990	7,85	Khá	44	
57	Lê Thị Thu Thông	18/01/1984	7,73	Khá	59	
58	Lương Thị Thủy	16/07/1991	7,60	Khá	47	
59	Võ Thị Bích Thủy	08/10/1992	7,65	Khá	48	
60	Đỗ Thị Tĩnh	14/09/1982	7,74	Khá	49	
61	Trương Thị Trang	11/11/1990	7,35	Khá	50	
62	Võ Thị Mỹ Trang	22/01/1987	7,95	Khá	51	
63	Trần Thị Trang	01/02/1987	8,14	Giỏi	61	
64	Lê Nguyễn Huyền Trang	11/11/1985	7,65	Khá	63	
65	Tăng Thị Trinh	14/09/1989	7,09	Khá	71	
66	Phan Thị Ánh Trinh	19/07/1988	7,66	Khá	52	

DỤC
 RƯỜ
 AI H
 PHA
 ĐC ĐA

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	QĐ trúng tuyển số.../...- ngày.../.../...	Ghi chú
67	Võ Thị Trinh	01/10/1992	7,45	Khá	53	
68	Phạm Thị Cẩm Vân	14/10/1991	7,55	Khá	54	
69	Nguyễn Thị Tường Vy	19/01/1988	7,56	Khá	55	
70	Lê Thị Yên	28/06/1988	7,41	Khá	56	
71	Thái Thị Yến	25/05/1992	7,44	Khá	57	
72	Phạm Thị Bích Hồng	06/09/1980	7,54	Khá	52/3292 ngày 30.6.2011	
73	Lê Thị Ánh Dung	13/01/1989	7,58	Khá	2/8130 ngày 23/12/2011	
74	Trịnh Minh Duyên	30/10/1987	7,48	Khá	40/8130 ngày 23/12/2011	
75	Dương Thị Ngọc Hân	27/08/1987	7,22	Khá	10/8130 ngày 23/12/2011	

Ấn định danh sách có 75 (bảy mươi lăm) học viên

Xếp loại Giỏi: 02 học viên

Xếp loại Khá: 73 học viên

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2015

K. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

